

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Phụ lục

DANH MỤC BIỂU MẪU QUY TRÌNH KIỂM TRA THUẾ

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Cục Thuế)

STT	Tên mẫu biểu	Số ký hiệu
I	Mẫu biểu áp dụng cho người nộp thuế là Tổ chức	
1	Phiếu đề xuất kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế	Mẫu số 01/QTKT-TC
2	Quyết định về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý	Mẫu số 02/QTKT-TC
3	Phiếu nhận xét hồ sơ thuế	Mẫu số 03/QTKT-TC
4	Phiếu chuyển thông tin, hồ sơ	Mẫu số 04/QTKT-TC
5	Thông báo hoãn thời gian giải trình bổ sung thông tin, tài liệu	Mẫu số 05/QTKT-TC
6	Danh sách người nộp thuế được lựa chọn kiểm tra theo kế hoạch, chuyên đề kiểm tra hằng năm	Mẫu số 06/QTKT-TC
7	Thông báo kế hoạch, chuyên đề kiểm tra	Mẫu số 07/QTKT-TC
8	Phiếu phân tích, đánh giá rủi ro xác định nội dung, thời kỳ rủi ro.	Mẫu số 08/QTKT-TC
9	Phân công công việc thành viên đoàn	Mẫu số 09/QTKT-TC
10	Thông báo tạm dừng kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế	Mẫu số 10/QTKT-TC
11	Biên bản xác nhận số liệu kiểm tra thuế	Mẫu số 11/QTKT-TC
12	Báo cáo kết quả kiểm tra	Mẫu số 12/QTKT-TC
II	Mẫu biểu áp dụng cho người nộp thuế là HKD, CNKD	
1	Phiếu đề xuất kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế	Mẫu số 01/QTKT-HKD,CNKD
2	Quyết định về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý	Mẫu số 02/QTKT-HKD,CNKD
3	Phiếu nhận xét hồ sơ thuế	Mẫu số 03/QTKT-HKD,CNKD
4	Phiếu chuyển thông tin, hồ sơ	Mẫu số 04/QTKT-HKD,CNKD
5	Thông báo hoãn thời gian giải trình bổ sung thông tin, tài liệu	Mẫu số 05/QTKT-HKD,CNKD
6	Danh sách người nộp thuế được lựa chọn kiểm tra theo kế hoạch, chuyên đề kiểm tra hằng năm	Mẫu số 06/QTKT-HKD,CNKD
7	Phiếu phân tích, đánh giá rủi ro	Mẫu số 07/QTKT-HKD,CNKD
8	Thông báo kế hoạch, chuyên đề kiểm tra	Mẫu số 08/QTKT-HKD,CNKD
9	Phân công công việc thành viên đoàn	Mẫu số 09/QTKT-HKD,CNKD
10	Thông báo tạm dừng kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế	Mẫu số 10/QTKT-HKD,CNKD
11	Biên bản xác nhận số liệu kiểm tra thuế	Mẫu số 11/QTKT-HKD,CNKD

STT	Tên mẫu biểu	Số ký hiệu
12	Báo cáo kết quả kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế	Mẫu số 12/QTKT-HKD,CNKD
III	Mẫu biểu áp dụng cho người nộp thuế là cá nhân	
1	Phiếu đề xuất kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế	Mẫu số 01/QTKT-CN
2	Quyết định về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý	Mẫu số 02/QTKT-CN
3	Phiếu nhận xét hồ sơ thuế	Mẫu số 03/QTKT-CN
4	Thông báo hoãn thời gian giải trình bổ sung thông tin, tài liệu	Mẫu số 04/QTKT-CN
IV	Mẫu biểu áp dụng chung cho Tổ chức, HKD, CNKD và cá nhân	
1	Biên bản xác nhận, hiệu và chấp hành Quyết định kiểm tra theo giao dịch điện tử	Mẫu số 01/QTKT-MC
2	Biên bản công khai dự thảo Biên bản kiểm tra theo giao dịch điện tử	Mẫu số 02/QTKT-MC
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế	Mẫu số 03/QTKT-MC
4	Báo cáo kết quả kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế	Mẫu số 04/QTKT-MC
5	Báo cáo kết quả kiểm tra hoàn thuế	Mẫu số 05/QTKT-MC
6	Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ	Mẫu số 06/QTKT-MC

**PHIẾU ĐỀ XUẤT
KIỂM TRA NGƯỜI NỘP THUẾ TẠI TRỤ SỞ CƠ QUAN THUẾ**

Kính gửi: Lãnh đạo Phòng/Tổ quản lý trực tiếp công chức thuế

Họ tên công chức đề xuất:**Chức vụ:**

Căn cứ kết quả thu thập thông tin, rà soát và phân tích rủi ro thực tế quản lý, tôi đề xuất kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế đối với người nộp thuế sau:

1. Tên người nộp thuế:

.....

2. Mã số thuế:

.....

3. Địa chỉ :

4. Ngành nghề kinh doanh chính.....

5. Kỳ kiểm tra đề xuất: Tháng/Quý/Năm.....

6. Loại hồ sơ thuế đề xuất kiểm tra: Tờ khai GTGT, TNDN, TNCN, Hóa đơn...

I. NỘI DUNG DẤU HIỆU, HÀNH VI RỦI RO CHI TIẾT ĐỀ XUẤT KIỂM TRA:

STT	Nguồn thông tin/Dấu hiệu rà soát	Mô tả cụ thể dấu hiệu rủi ro phát hiện	Ghi chú
1	Hóa đơn (sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chênh lệch tờ khai hóa đơn..)		
2	Dòng tiền (giao dịch đáng ngờ, dòng tiền không phù hợp với doanh thu khai báo..)		
3	Thông tin khác (qua phản ánh truyền thông, cơ quan liên quan khác...)		
...			

(Trường hợp công chức thuế đề xuất theo danh sách NNT cần kiểm tra thì đính kèm danh sách với đầy đủ các chỉ tiêu nêu trên)

OK

II. ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

Đề xuất Lãnh đạo Phòng/Tổ ghi nhận thông tin rủi ro, đưa vào danh sách người nộp thuế có rủi ro cao qua thực tế quản lý.

Kính trình Lãnh đạo Phòng/Tổ xem xét phê duyệt./.

Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO BỘ

PHẬN ...

(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 202...

CÔNG CHỨC ĐỀ XUẤT

(ký và ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ
sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý

CHỨC DANH NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

*Căn cứ Quyết định số ngày ... /... /... của quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn, Chi
cục Thuế thương mại điện tử, Thuế tỉnh, thành phố, Thuế cơ sở;*

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng/Tổ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt, phân công danh sách người nộp thuế có rủi ro cao cần
kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Lãnh đạo Phòng/Tổ và
các bộ phận liên quan, công chức được giao nhiệm vụ kiểm tra tại trụ sở cơ quan
thuế có trách nhiệm triển khai công tác kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế theo quy
định./.

Nơi nhận:

- Các công chức có tên theo danh
sách tại Điều 1;

- ...

- Lưu: VT;

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THUẾ QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA QUYẾT ĐỊNH

PHỤ LỤC

**PHÊ DUYỆT DANH SÁCH VÀ PHÂN CÔNG CÔNG CHỨC KIỂM TRA
NGƯỜI NỘP THUẾ CÓ RỦI RO CAO QUA THỰC TẾ QUẢN LÝ**

STT	TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ	MST	TÊN CÔNG CHỨC ĐƯỢC PHÂN CÔNG KIỂM TRA	PHÒNG/TỔ CÔNG TÁC	KỶ KIỂM TRA	LOẠI HỒ SƠ THUẾ KIỂM TRA
1						
2						

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

Kỳ thuế: tháng (quý)....năm

- Người nộp thuế:
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:
- Ngành nghề kinh doanh:

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Thuế GTGT:

2. Thuế TNDN:

.....

Thuế khác (Công chức thuế được giao nhiệm vụ kiểm tra thuế tự ghi):

II. NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

1. Phần ứng dụng hỗ trợ

.....
.....

2. Phần ứng dụng không hỗ trợ

.....
.....

III. KIẾN NGHỊ

.....
.....
..... /.

LÃNH ĐẠO BỘ PHẬN KIỂM TRA TẠI TRỤ SỞ CƠ QUAN THUẾ (ký và ghi rõ họ tên)
CÔNG CHỨC ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ KIỂM TRA (ký và ghi rõ họ tên)
..., ngày ... tháng ... năm 202...

Chữ ký

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN, HỒ SƠ

***V/v: Chuyển hồ sơ kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế sang kiểm tra tại trụ sở
người nộp thuế***

Kính gửi: Bộ phận Kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế
(ghi tên Phòng/Tổ Kiểm tra thuế số)

Căn cứ Thông báo giải trình bổ sung thông tin tài liệu lần 1 ngày...và lần 2
ngày

Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu do người nộp thuế đã giải trình gửi tới cơ quan
thuế sau hai lần thông báo.

Bộ phận Kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế (ghi tên Phòng/Tổ quản lý và hỗ
trợ doanh nghiệp) thực hiện chuyển thông tin, tài liệu, hồ sơ kiểm tra của người
nộp thuế với các nội dung chi tiết sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

- **Tên người nộp thuế:**
- **Mã số thuế:**
- **Địa chỉ trụ sở chính:**
- **Ngành nghề kinh doanh chính:**
- **Kỳ kiểm tra (tại trụ sở cơ quan thuế):** Tháng/Quý/Năm
- **Hồ sơ thuế kiểm tra:** Tờ khai GTGT, TNDN, TTĐB, TNCN....(cơ quan
thuế điền cụ thể tên loại hồ sơ thuế vào mục này).

II. NỘI DUNG ĐÃ KIỂM TRA VÀ KẾT LUẬN SƠ BỘ

*(Ghi rõ các sắc thuế, chuyên đề hoặc nội dung đã thực hiện kiểm tra, đối
chiếu tại cơ quan thuế)*

- **Các nội dung đã kiểm tra:**

.....
.....
.....

Chữ

- Các nội dung cần phải bổ sung thông tin, tài liệu:

.....

- Kết luận sơ bộ tại trụ sở cơ quan thuế:

.....

III. LÝ DO CHUYỂN HỒ SƠ

(Nêu chi tiết các điểm chưa rõ, số liệu chênh lệch, dấu hiệu rủi ro cao và lý do chưa đủ căn cứ để xử lý/ra quyết định tại trụ sở cơ quan thuế, cần phải xác minh thực tế tại trụ sở người nộp thuế)

Kiến nghị: Đề xuất đưa vào kế hoạch hoặc ban hành quyết định kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế để làm rõ các nội dung cần phải bổ sung thông tin, tài liệu.

IV. DANH MỤC TÀI LIỆU, HỒ SƠ KÈM THEO

1. Hồ sơ khai thuế của kỳ kiểm tra (bản in hoặc file dữ liệu):

2. Văn bản giải trình của người nộp thuế (nếu có):

3. Các thông báo, yêu cầu giải trình của cơ quan thuế đã gửi người nộp thuế:
4. Tài liệu, dữ liệu phân tích rủi ro hệ thống:

Phiếu này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau: 01 bản lưu tại bộ phận kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế, 01 bản chuyển cho bộ phận kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế./.

**LÃNH ĐẠO BỘ PHẬN KIỂM
 TRA TẠI TRỤ SỞ CQT**
(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 202...
CÔNG CHỨC KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 05/QTKT-TC

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc hoãn thời gian giải trình bổ sung thông tin tài liệu

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) thông báo đến...(người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :.....

Theo đề nghị tại văn bản.... ngày.... của (tên người nộp thuế)..... về việc hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế. Về vấn đề này, (Tên cơ quan thuế ra thông báo) có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) chấp nhận hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế đến hết ngày tháng ... năm

Hoặc: Không chấp nhận hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế theo đề nghị của người nộp thuế.

Đề nghị (tên người nộp thuế) thực hiện giải trình, bổ sung thông tin tài liệu theo các nội dung đã yêu cầu tại Thông báo số ... trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tháng... năm....

Nếu có vướng mắc, đề nghị (tên người nộp thuế) liên hệ với cơ quan thuế theo số điện thoại: địa chỉ:

(Tên cơ quan thuế ban hành thông báo) thông báo để (tên người nộp thuế).... được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT;....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số: 06/QTKT-TC

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC LỰA CHỌN
THEO KẾ HOẠCH, CHUYÊN ĐỀ NĂM ...

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý	Nội dung, chuyên đề kiểm tra	Mức độ rủi ro	Dự kiến thời gian kiểm tra
I	Kế hoạch kiểm tra đối với người nộp thuế có rủi ro cao theo ứng dụng						
	...						
II	Chuyên đề kiểm tra						
	...						
III	Kế hoạch kiểm tra sau hoàn thuế						
	...						
IV	Người nộp thuế được lựa chọn lựa chọn ngẫu nhiên qua công tác quản lý thuế						
	TỔNG CỘNG						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký và ghi rõ họ và tên)

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ DANH SÁCH
(ký và ghi rõ họ và tên)

Chữ

Mẫu số: 07/QT KT-TC

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP
TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-.....

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v thông báo kế hoạch/chuyên
đề kiểm tra nămcủa (tên CQT
ban hành Thông báo).

Kính gửi:.....(Tên người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 89/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chi tiết
một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định
chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý
thuế;

Căn cứ Quyết định số ngày ... /... /... của quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của (tên cơ quan thuế ban hành thông
báo);

(Tên cơ quan thuế) thông báo: (Tên người nộp thuế) thuộc kế hoạch/chuyên
đề kiểm tra năm của (Tên cơ quan thuế ban hành Thông báo).

Tên cơ quan thuế ban hành Thông báo thông báo để (Tên người nộp thuế)
được biết./.

Nơi nhận:

- <Tên NNT, địa chỉ của NNT>;
- <Tên CQT có liên quan>;
- <Tên các bộ phận có liên quan>;
- Lưu VT; Bộ phận ban hành TB.

**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN THUẾ BAN
HÀNH THÔNG BÁO**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TÊN CƠ QUAN THUẾ
TÊN ĐƠN VỊ PHÂN TÍCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÂN TÍCH THÔNG TIN, XÁC ĐỊNH NỘI DUNG CUỘC KIỂM TRA

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Đoàn kiểm tra (Nhóm phân tích):

a) Trưởng đoàn (Trưởng nhóm):..... Chức vụ:..... Bộ phận
kiểm tra:.....

b) Thành viên đoàn kiểm tra (người được giao nhiệm vụ phân tích):

-Chức vụ:..... Bộ phận kiểm tra:.....

2. Đối tượng được kiểm tra:

a) Tên người nộp thuế:.....

b) Mã số thuế:.....

c) Địa chỉ:

d) Số chi nhánh, cơ sở phụ thuộc: (Nếu có):

đ) Niên độ kế toán:

e) Ngành nghề kinh doanh:

II. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT THUẾ

1. Tình hình chấp hành và các vi phạm trong các năm gần nhất.

2. Tình hình kiểm tra, thanh tra của cơ quan thuế.

3. Thông tin thu thập được ngoài cơ quan thuế.

.....

III. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN

1. Đối với các trường hợp theo kế hoạch, chuyên đề (trừ hoàn thuế)

a) Phân tích các chỉ tiêu rủi ro trên báo cáo tài chính.

b) Phân tích các chỉ tiêu rủi ro

2. Đối với các trường hợp hoàn thuế: thực hiện phân tích thông tin theo nội dung đề nghị hoàn thuế (kiểm tra trước hoàn thuế) hoặc quyết định hoàn thuế (kiểm tra sau hoàn thuế).

3. Các trường hợp khác: thực hiện phân tích thông tin theo nội dung cần kiểm tra.

CH

IV. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG KIỂM TRA

.....
.....
..... /.

NGƯỜI PHÂN TÍCH

....., ngày ... tháng... năm ...
TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA hoặc
TRƯỞNG NHÓM PHÂN TÍCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Phân công công việc

- Căn cứ Quyết định số..... ngày tháng ... năm ... của (tên cơ quan thuế ra quyết định kiểm tra) về việc kiểm tra tại (tên người nộp thuế);

- Căn cứ nội dung phân tích rủi ro về hồ sơ thuế người nộp thuế.

- Hôm nay, ngàytháng..... năm tại, Trưởng đoàn kiểm tra phân công công việc cho các thành viên trong Đoàn kiểm tra như sau:

1. Trưởng đoàn kiểm tra:

Nội dung công việc thực hiện:

.....

2. Thành viên Đoàn kiểm tra:

Nội dung công việc thực hiện:

.....

Biên bản này được lập thành ... (...) bản và đọc cho các thành viên Đoàn kiểm tra nghe và thống nhất thông qua.

Trong trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn kiểm tra căn cứ vào thực tế công việc kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế có thể điều chỉnh phân công công việc cho các thành viên Đoàn kiểm tra./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc tạm dừng thời gian kiểm tra

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) thông báo đến...(người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :.....

Căn cứ Quyết định sốngày...tháng...năm ...của (thủ trưởng cơ quan thuế) về việc kiểm tra thuế đối với ...(tên NNT).

Căn cứ chương trình công tác và kế hoạch triển khai kiểm tra thuế tại ... (tên người nộp thuế - NNT)....;

Căn cứ đề nghị của ...(tên NNT)... về việc đề nghị tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu người nộp thuế đề nghị hoãn); hoặc Căn cứ ... (nếu lý do phải tạm dừng thời gian kiểm tra của Đoàn kiểm tra);

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) chấp nhận/không chấp nhận tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở của ... (tên NNT)... từ ngày tháng ... năm ... đến hết ngày ... tháng ... năm ... (nếu người nộp thuế đề nghị); hoặc (Tên cơ quan thuế ra thông báo) tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở của ... (tên NNT) ... từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ... tháng ... năm ... (nếu Đoàn kiểm tra đề nghị hoãn);

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) thông báo đề ... (tên NNT) ... biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

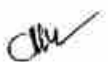
- Như trên;

-;

- Lưu VT;....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Xác nhận số liệu kiểm tra
tại(1)

Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của(2)
về việc tại (1) Địa chỉ: Mã số thuế:

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại(1), địa chỉ.....,
chúng tôi gồm:

Thành viên đoàn kiểm tra:

Ông (bà):..... Chức danh.....

Đại diện người nộp thuế:

Ông (bà):..... Chức danh.....

Căn cứ sổ sách kế toán, chứng từ tài liệu do xuất trình, hai bên
cùng nhau tiến hành xác nhận số liệu kiểm tra tra về như sau:

Nội dung: (thuyết minh nội dung **xác nhận số liệu** qua kiểm tra)

- Giải trình số liệu liên quan đến nội dung kiểm tra
- Căn cứ pháp lý liên quan đến nội dung, số liệu kiểm tra.

Biên bản này được lập ... bản, bao gồm trang bản có nội dung và giá
trị pháp lý như nhau. 01 bản được giao người nộp thuế.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản,
không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản hoặc có
ý kiến khác như sau:

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

..... /.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Tên đơn vị được kiểm tra

(2) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra



TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO Kết quả kiểm tra

tại.....(1)

Thực hiện Quyết định kiểm tra số.... ngày tháng ... năm ... của
.....(2). Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... Đoàn kiểm
tra đã tiến hành kiểm tra tại.....(1).

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày ... tháng ... năm ... giữa Trưởng đoàn
kiểm tra và đại diện người nộp thuế được kiểm tra và các hồ sơ, tài liệu có liên
quan.

Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

(Nêu khái quát đặc điểm, tình hình tổ chức hoạt động của đơn vị có liên
quan đến nội dung kiểm tra)

II. NỘI DUNG KIỂM TRA:

1. Nội dung:.....;

2. Nội dung:.....;

3.

(Nêu rõ các nội dung kiểm tra, thời kỳ kiểm tra; so sánh/đối chiếu kết quả
kiểm tra thực tế với các nội dung rủi ro khi ban hành Quyết định kiểm tra; Các
đơn vị thành viên có tiến hành kiểm tra; Kết luận cụ thể về nội dung đã được kiểm
tra tại đơn vị; nêu rõ các quy định pháp luật làm căn cứ xử lý sai phạm...)

III. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ:

- Kiến nghị xử lý truy thu: (nêu cụ thể: xử lý truy thu loại thuế nào? Năm
xử lý truy thu; ...);

- Kiến nghị xử phạt: (nêu cụ thể các hình thức xử phạt; quy định xử phạt;
và cách tính phạt...);

- Các đề nghị đối với người nộp thuế được kiểm tra và cơ quan quản lý thuế
trực tiếp.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra tại(1), Đoàn kiểm tra báo cáo và Trình dự thảo Kết luận kiểm tra hoặc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) để(2) xem xét, ký duyệt./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

(Ký và ghi rõ họ tên)

(1) Tên đơn vị được kiểm tra

(2) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra

TÊN CƠ QUAN THUẾ
TỔ...

Mẫu số: 01/QTKT-HKD,CNKD
(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

**PHIẾU ĐỀ XUẤT
KIỂM TRA NGƯỜI NỘP THUẾ TẠI TRỤ SỞ CƠ QUAN THUẾ**

Kính gửi: Lãnh đạo Tổ quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh

Họ tên công chức đề xuất:**Chức vụ:**

Căn cứ kết quả thu thập thông tin, rà soát và phân tích rủi ro thực tế quản lý, Tôi đề xuất kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế đối với người nộp thuế sau:

1. Tên Người nộp thuế:
2. Mã số thuế:
3. Địa chỉ trụ sở:
4. Ngành nghề kinh doanh chính:
5. Kỳ kiểm tra đề xuất: Tháng/Quý/Năm.....
6. Loại hồ sơ thuế đề xuất kiểm tra: Tờ khai GTGT, TNCN, Hóa đơn...

I. NỘI DUNG DẤU HIỆU, HÀNH VI RỦI RO CHI TIẾT ĐỀ XUẤT KIỂM TRA:

STT	Nguồn thông tin/Dấu hiệu rà soát	Mô tả cụ thể dấu hiệu rủi ro phát hiện	Ghi chú
1	Hóa đơn (sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, tờ khai chênh lệch hóa đơn..)		
2	Dòng tiền (giao dịch đáng ngờ, dòng tiền không phù hợp với doanh thu khai báo..)		
3	Thông tin từ bên thứ 3 (qua phản ánh truyền thông, cơ quan liên quan khác...)		
...			

(Trường hợp công chức thuế đề xuất theo danh sách NNT cần kiểm tra thì đính kèm danh sách với đầy đủ các chỉ tiêu nêu trên)

II. ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

Đề xuất Lãnh đạo Tổ ghi nhận thông tin rủi ro, đưa NNT vào danh sách người nộp thuế có rủi ro cao qua thực tế quản lý.

Kính trình Lãnh đạo Tổ xem xét phê duyệt./.

Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO BỘ PHẬN

...

(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 202...

CÔNG CHỨC ĐỀ XUẤT

(ký và ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ
sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý

CHỨC DANH NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

*Căn cứ Thông tư số .../.../TT-BTC ngày ... tháng ... năm .. của Bộ trưởng
Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị
định số .../.../NĐ-CP ngày tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Quyết định số ngày ... /... /... của quy định chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế cơ sở;*

Theo đề nghị của Lãnh đạo Tổ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt, phân công danh sách người nộp thuế có rủi ro cao cần
kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Lãnh đạo Tổ và các bộ
phận liên quan, công chức được giao nhiệm vụ kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế
có trách nhiệm triển khai công tác kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế theo quy
định./.

Nơi nhận:

- Các công chức kiểm tra có tên tại
Điều 1;
- ...
- Lưu: VT;

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THUẾ QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA QUYẾT ĐỊNH

PHỤ LỤC

**PHÊ DUYỆT DANH SÁCH VÀ PHÂN CÔNG CÔNG CHỨC KIỂM TRA
NGƯỜI NỘP THUẾ CÓ RỦI RO CAO QUA THỰC TẾ QUẢN LÝ**

STT	TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ	MST	TÊN CÔNG CHỨC ĐƯỢC PHÂN CÔNG KIỂM TRA	TÔ CÔNG TÁC	Kỳ kiểm tra	Loại hồ sơ thuế kiểm tra
1						
2						

TÊN CƠ QUAN THUẾ
TỔ...

Mẫu số: 03/QTKT-HKD,CNKD
(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

Đối với hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh

Kỳ kiểm tra:

Loại hình kiểm tra: Kiểm tra hồ sơ thuế tại trụ sở cơ quan thuế

Theo Quyết định/Danh sách phân công số: ngày

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Tên hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh:

.....

2. Mã số thuế/mã định danh cá nhân:

.....

3. Địa chỉ kinh doanh:

.....

4. Địa chỉ cư trú/chủ hộ/cá nhân kinh doanh:

.....

5. Ngành nghề kinh doanh chính:

.....

6. Ngành nghề kinh doanh khác, nếu có:

.....

7. Địa bàn quản lý:

.....

8. Phương pháp quản lý thuế: kê khai/Theo từng lần phát sinh/Cho thuê tài sản/Khác: ...

9. Trạng thái hoạt động trên hệ thống quản lý thuế:

.....

10. Tình trạng sử dụng hóa đơn: Có sử dụng HĐĐT: ☐ Có ☐ Không; HĐĐT từ máy tính tiền:

☐ Có ☐ Không; thời điểm đăng ký:

11. Tổ kiểm tra/cán bộ kiểm tra: Tổ trưởng:; Thành viên:

.....

II. NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

1. Phản ứng dụng hỗ trợ

- Về tình trạng kê khai hồ sơ thuế

Qua tra cứu dữ liệu quản lý thuế, tình trạng kê khai của hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh như sau:

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả tra cứu/đối chiếu	Nhận xét
1	Tình trạng nộp hồ sơ khai thuế	Đầy đủ/Thiếu/Không nộp	
2	Các kỳ đã kê khai		
3	Các kỳ chưa kê khai		
4	Tình trạng kê khai bổ sung, điều chỉnh	Có/Không	

Chữ

2	Tình trạng sử dụng HĐĐT từ máy tính tiền	Có/Không	
3	Tổng doanh thu trên hóa đơn trong kỳ kiểm tra		
4	Tần suất xuất hóa đơn	Thường xuyên/Không thường xuyên/Bất thường	
5	Chênh lệch giữa doanh thu hóa đơn và doanh thu kê khai		
6	Dấu hiệu không xuất hóa đơn đầy đủ, nếu có		

Bảng đối chiếu doanh thu kê khai và doanh thu hóa đơn:

Kỳ tính thuế	Doanh thu kê khai	Doanh thu trên HĐĐT/HĐĐT MTT	Chênh lệch	Tỷ lệ chênh lệch	Nhận xét

Nhận xét: Qua đối chiếu dữ liệu hóa đơn điện tử, doanh thu trên hóa đơn của hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh là đồng, chênh lệch so với doanh thu kê khai là đồng. Trường hợp doanh thu hóa đơn lớn hơn doanh thu kê khai, phát sinh hóa đơn nhưng không kê khai hoặc có dấu hiệu sử dụng hóa đơn không phù hợp với thực tế kinh doanh thì đề xuất yêu cầu giải trình, bổ sung tài liệu.

2. Phản ứng dụng không hỗ trợ

- Về đối chiếu dữ liệu bên thứ ba và thông tin quản lý địa bàn

STT	Nguồn dữ liệu/thông tin	Kết quả đối chiếu	Nhận xét
1	Dữ liệu thương mại điện tử/sàn giao dịch		
2	Dữ liệu mạng xã hội, livestream, nền tảng số		
3	Dữ liệu đơn vị vận chuyển, thu hộ, giao hàng		
4	Dữ liệu ngân hàng/thanh toán, nếu có		
5	Dữ liệu quản lý địa bàn		
6	Dữ liệu chính quyền địa phương/cơ quan chức năng khác		

Nhận xét: Qua đối chiếu thông tin quản lý địa bàn và dữ liệu bên thứ ba, hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh có/không có dấu hiệu phát sinh doanh thu ngoài doanh thu đã kê khai. Trường hợp có dữ liệu doanh thu qua sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, đơn vị vận chuyển, tài khoản ngân hàng hoặc nguồn dữ liệu khác nhưng chưa kê khai tương ứng thì cần xác định nội dung chênh lệch, kỳ phát sinh và tài liệu yêu cầu giải trình.

- Về đặc điểm hoạt động kinh doanh và dấu hiệu rủi ro thực tế

STT	Tiêu chí đánh giá	Kết quả	Nhận xét
1	Quy mô địa điểm kinh doanh	Nhỏ/Vừa/Lớn/Không xác định	

Chu

TÊN CƠ QUAN THUẾ
TỔ...

Mẫu số: 04/QTKT-HKD,CNKD
(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

PHIẾU CHUYỂN GIAO THÔNG TIN, HỒ SƠ

*V/v: Chuyển hồ sơ kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế sang kiểm tra tại trụ sở
NNT*

Kính gửi: Bộ phận Kiểm tra thuế tại trụ sở Người nộp thuế (Tổ Kiểm tra thuế số)

Căn cứ vào Quy trình kiểm tra thuế ban hành theo Quyết định số/QĐ-CT ngàycủa Cục trưởng Cục Thuế.

Căn cứ Quyết định giao nhiệm vụ số..../QĐ...ngày....tháng....năm của(ghi Thủ trưởng cơ quan thuế) về việc giao nhiệm vụ kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế;

Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu do người nộp thuế đã giải trình gửi tới cơ quan thuế sau hai lần thông báo.

Tổ quản lý và hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tiến hành bàn giao thông tin, hồ sơ kiểm tra của Người nộp thuế (NNT) với các nội dung chi tiết sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

- **Tên Người nộp thuế:**
- **Mã số thuế:**
- **Địa chỉ trụ sở chính:**
- **Ngành nghề kinh doanh chính:**
- **Kỳ kiểm tra (tại trụ sở cơ quan thuế):** Tháng/Quý/Năm
- **Hồ sơ thuế kiểm tra:** Tờ khai GTGT, TNCN....(cơ quan thuế điền cụ thể tên loại hồ sơ thuế vào mục này).

II. NỘI DUNG ĐÃ KIỂM TRA VÀ KẾT LUẬN SƠ BỘ

(Ghi rõ các sắc thuế, chuyên đề hoặc nội dung đã thực hiện kiểm tra, đối chiếu tại cơ quan thuế)

- **Các nội dung đã kiểm tra:**

.....

-
-
- **Kết luận sơ bộ tại trụ sở cơ quan thuế:**
-
-

III. CÁC VẤN ĐỀ CÒN TỒN TẠI, NGHI VẤN VÀ LÝ DO CHUYÊN HỒ SƠ

(Nêu chi tiết các điểm chưa rõ, số liệu chênh lệch, dấu hiệu rủi ro cao và lý do chưa đủ căn cứ để xử lý/ra quyết định tại trụ sở cơ quan thuế, cần phải xác minh thực tế tại trụ sở NNT)

Kiến nghị: Đề xuất đưa vào kế hoạch/bổ sung quyết định kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế để làm rõ các nội dung nghi vấn nêu trên.

IV. DANH MỤC TÀI LIỆU, HỒ SƠ BÀN GIAO KÈM THEO

1. Hồ sơ khai thuế của kỳ kiểm tra (bản in hoặc file dữ liệu):
-

2. Văn bản giải trình của NNT (nếu có):
-

3. Các thông báo, yêu cầu giải trình của cơ quan thuế đã gửi NNT:
-

4. Tài liệu, dữ liệu phân tích rủi ro hệ thống:
-

Phiếu này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau: 01 bản lưu tại bộ phận giao (tổ quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh), 01 bản chuyển cho bộ phận nhận (tổ kiểm tra)./.

LÃNH ĐẠO BỘ PHẬN
(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 202...
CÔNG CHỨC KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin tài liệu

(Cơ quan thuế) thông báo đến.....(người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :.....

Căn cứ chương trình công tác và kế hoạch triển khai kiểm tra thuế tại ...
(tên người nộp thuế - NNT)....;

Căn cứ đề nghị của ...(tên NNT)... về việc đề nghị hoãn thời gian giải trình,
bổ sung thông tin tài liệu tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu người nộp
thuế đề nghị hoãn);

Cơ quan thuế chấp nhận/không chấp nhận hoãn thời gian giải trình, bổ sung
thông tin tài liệu của ... (tên NNT)... từ ngày tháng ... năm ... đến hết ngày ...
tháng ... năm ... (nếu người nộp thuế đề nghị);

Cơ quan thuế thông báo để ... (tên NNT) ... biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu VT;....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC LỰA CHỌN
THEO KẾ HOẠCH, CHUYÊN ĐỀ NĂM ...

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý	Nội dung, chuyên đề kiểm tra	Mức độ rủi ro	Dự kiến thời gian kiểm tra
I	Kế hoạch kiểm tra đối với người nộp thuế có rủi ro cao theo ứng dụng						
	...						
II	Chuyên đề kiểm tra						
	...						
	...						
III	Người nộp thuế được lựa chọn lựa chọn ngẫu nhiên qua công tác quản lý thuế						
	TỔNG CỘNG						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký và ghi rõ họ và tên)

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ DANH SÁCH
(ký và ghi rõ họ và tên)



TÊN CƠ QUAN THUẾ
TÊN ĐƠN VỊ PHÂN TÍCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ RỦI RO

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Nhóm phân tích:

- Ông..., chức vụ...
- Bà..., chức vụ...

2. Đối tượng được kiểm tra:

- Tên hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh:

.....

- Mã số thuế/mã định danh cá nhân:

.....

- Địa chỉ kinh doanh:

.....

- Địa chỉ cư trú/chủ hộ/cá nhân kinh doanh:

.....

- Ngành nghề kinh doanh chính:

.....

- Ngành nghề kinh doanh khác, nếu có:

.....

- Địa bàn quản lý:

.....

- Phương pháp quản lý thuế: Kê khai/Theo từng lần phát sinh/Cho thuê tài sản/Khác: ...

- Trạng thái hoạt động trên hệ thống quản lý thuế:

.....

- Tình trạng sử dụng hóa đơn: Có sử dụng HĐĐT: ☐ Có ☐ Không; HĐĐT từ máy tính tiền: ☐ Có ☐ Không; thời điểm đăng ký:

II. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT THUẾ:

1. Tình hình chấp hành và các vi phạm trong các năm gần nhất:

- a) Tình hình nộp các tờ khai thuế:

- Thuế GTGT: ...

Chữ ký

- Thuế Thu nhập cá nhân: ...

b) Tình hình kiểm tra: ...

2. Thông tin thu thập được ngoài cơ quan thuế: ...

III. PHÂN TÍCH THEO CÁC YẾU TỐ RỦI RO:

Căn cứ các tài liệu thu thập được từ hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành thuế, tiến hành phân tích, đánh giá rủi ro đối với Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh như sau:

1. Thuế GTGT:

2. Thuế TNCN:

IV. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG KIỂM TRA:

Trên đây là những nhận định ban đầu qua phân tích thông tin báo cáo số liệu đối với Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Nhóm phân tích trình lãnh đạo ...để thực hiện kiểm tra đối với ... năm theo phân tích rủi ro nêu trên.

* Nội dung kiểm tra: Thuế GTGT, Thuế TNCN.

* Thời kỳ kiểm tra:

* Thời hạn kiểm tra: Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra.

Hà Nội, ngày tháng năm
NGƯỜI PHÂN TÍCH

...

**TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-.....

..., ngày tháng năm

V/v thông báo kế hoạch/chuyên đề kiểm
tra năm của ...

Kính gửi:.....(tên người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :.....

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 89/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chi tiết
một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định
chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý
thuế;

Căn cứ Quyết định số ngày ... /... /... của quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố, Thuế cơ sở;

(Tên cơ quan thuế) thông báo: (Tên người nộp thuế) thuộc kế hoạch/chuyên
đề kiểm tra năm của (Tên cơ quan thuế ban hành Thông báo).

Tên cơ quan thuế ban hành Thông báo thông báo để (Tên người nộp thuế)
được biết./.

Nơi nhận:

- <Tên NNT, địa chỉ của NNT>;
- <Tên CQT có liên quan>;
- <Tên các bộ phận có liên quan>;
- Lưu VT; Bộ phận ban hành TB.

**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN THUẾ BAN
HÀNH THÔNG BÁO**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chu

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
phân công công việc

- Căn cứ Quyết định số..... ngày tháng ... năm ... của về việc kiểm tra tại.....;

- Căn cứ nội dung phân tích chuyên sâu về người nộp thuế.

- Hôm nay, ngàytháng..... năm tại, Trưởng đoàn kiểm tra phân công công việc cho các thành viên trong đoàn như sau:

1. Trưởng đoàn kiểm tra:

Nội dung công việc thực hiện:

.....

2. Thành viên đoàn kiểm tra:

Nội dung công việc thực hiện:

.....

Biên bản này được lập thành ... (...) bản và đọc cho các thành viên đoàn kiểm tra nghe và thống nhất thông qua.

Trong trường hợp cần thiết, trưởng đoàn kiểm tra căn cứ vào thực tế công việc kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế có thể điều chỉnh phân công công việc cho các thành viên đoàn kiểm tra./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc tạm dừng thời gian kiểm tra

(Cơ quan thuế) thông báo đến.....(người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ nhận thông báo :

Căn cứ Quyết định sốngày...tháng...nămcủa (thủ trưởng cơ quan thuế) về việc kiểm tra thuế đối với ...(tên NNT).

Căn cứ đề nghị của ...(tên NNT)... về việc đề nghị tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... (nếu người nộp thuế đề nghị hoãn); hoặc Căn cứ ... (nêu lý do phải tạm dừng thời gian kiểm tra của Đoàn kiểm tra);

Cơ quan thuế (Thuế tỉnh thành phố, Thuế cơ sở) chấp nhận/không chấp nhận tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở của ... (tên NNT)... từ ngày tháng ... năm ... đến hết ngày ... tháng ... năm ... (nếu người nộp thuế đề nghị); hoặc Cơ quan thuế (Thuế tỉnh thành phố, Thuế cơ sở) tạm dừng thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở của ... (tên NNT) ... từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ... tháng ... năm ... (nếu Đoàn kiểm tra đề nghị hoãn);

Cơ quan thuế (Thuế tỉnh thành phố, Thuế cơ sở) thông báo đề ... (tên NNT) ... biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu VT;....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Xác nhận số liệu kiểm tra
tại(1)

Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của(2)
về việc tại (1) Địa chỉ: Mã số thuế:

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại(1), địa chỉ.....,
chúng tôi gồm:

Thành viên đoàn kiểm tra:

Ông (bà):..... Chức danh.....

Đại diện người nộp thuế:

Ông (bà):..... Chức danh.....

Căn cứ sổ sách kế toán, chứng từ tài liệu do xuất trình, hai bên
cùng nhau tiến hành xác nhận số liệu kiểm tra tra về như sau:

Nội dung: (thuyết minh nội dung **xác nhận số liệu** qua kiểm tra)

- Giải trình số liệu liên quan đến nội dung kiểm tra
- Căn cứ pháp lý liên quan đến nội dung, số liệu kiểm tra.

Biên bản này được lập ... bản, bao gồm trang bản có nội dung và giá
trị pháp lý như nhau. 01 bản được giao người nộp thuế.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản,
không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản hoặc có
ý kiến khác như sau:

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

..... ./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Tên đơn vị được kiểm tra

(2) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra

tại.....(1)

Thực hiện Quyết định kiểm tra số.... ngày tháng ... năm ... của
.....(2). Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... Đoàn kiểm
tra đã tiến hành kiểm tra tại.....(1).

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày ... tháng ... năm ... giữa Trưởng đoàn
kiểm tra và đại diện người nộp thuế được kiểm tra và các hồ sơ, tài liệu có liên
quan.

Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

(Nêu khái quát đặc điểm, tình hình tổ chức hoạt động của đơn vị có liên
quan đến nội dung kiểm tra)

II. NỘI DUNG KIỂM TRA:

1. Nội dung:.....;
2. Nội dung:.....;
3.

(Nêu rõ các nội dung kiểm tra, thời kỳ kiểm tra; so sánh/đối chiếu kết quả
kiểm tra thực tế với các nội dung rủi ro khi ban hành Quyết định kiểm tra; Các
đơn vị thành viên có tiến hành kiểm tra; Kết luận cụ thể về nội dung đã được kiểm
tra tại đơn vị; nêu rõ các quy định pháp luật làm căn cứ xử lý sai phạm...)

III. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ:

- Kiến nghị xử lý truy thu: (nêu cụ thể: xử lý truy thu loại thuế nào? Năm
xử lý truy thu; ...);

- Kiến nghị xử phạt: (nêu cụ thể các hình thức xử phạt; quy định xử phạt;
và cách tính phạt...);

- Các đề nghị đối với người nộp thuế được kiểm tra và cơ quan quản lý thuế
trực tiếp.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra tại(1), Đoàn kiểm tra báo cáo và Trình dự thảo Kết luận kiểm tra hoặc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) để(2) xem xét, ký duyệt./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

(Ký và ghi rõ họ tên)

(1) Tên đơn vị được kiểm tra

(2) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra

**PHIẾU ĐỀ XUẤT
KIỂM TRA NGƯỜI NỘP THUẾ TẠI TRỤ SỞ CƠ QUAN THUẾ**

Kính gửi: Lãnh đạo Phòng/Tổ quản lý trực tiếp công chức thuế

Họ tên công chức đề xuất:**Chức vụ:**

Căn cứ kết quả thu thập thông tin, rà soát và phân tích rủi ro thực tế quản lý, tôi đề xuất kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế đối với người nộp thuế sau:

1. Tên Người nộp thuế:
2. Mã số thuế:
3. Địa chỉ:
4. Kỳ kiểm tra đề xuất: Tháng/Quý/Năm/Lần phát sinh.....
5. Loại hồ sơ thuế đề xuất kiểm tra: Tờ khai thuế TNCN từ tiền lương, tiền công; Tờ khai chuyển nhượng vốn,

I. NỘI DUNG DẤU HIỆU, HÀNH VI RỦI RO CHI TIẾT ĐỀ XUẤT KIỂM TRA:

STT	Nguồn thông tin/Dấu hiệu rà soát	Mô tả cụ thể dấu hiệu rủi ro phát hiện	Ghi chú
1	Dòng tiền (giao dịch đáng ngờ, dòng tiền không phù hợp với thu nhập khai báo..)		
2	Thông tin từ bên thứ 3 (qua phản ánh truyền thông, cơ quan liên quan khác...)		
...			

(Trường hợp công chức thuế đề xuất theo danh sách NNT cần kiểm tra thì đính kèm danh sách với đầy đủ các chỉ tiêu nêu trên)

II. ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

Đề xuất Lãnh đạo Phòng/Tổ ghi nhận thông tin rủi ro, đưa người nộp thuế vào danh sách có rủi ro cao qua thực tế quản lý.

Kính trình Lãnh đạo Phòng/Tổ xem xét phê duyệt./.



Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO BỘ
PHẬN ...
(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 202...
CÔNG CHỨC ĐỀ XUẤT
(ký và ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và phân công danh sách kiểm tra người nộp thuế tại trụ
sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý

CHỨC DANH NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

*Căn cứ Quyết định số ngày ... /... /... của quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn, Chi
cục Thuế thương mại điện tử, Thuế tỉnh, thành phố, Thuế cơ sở;*

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng/Tổ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt, phân công danh sách người nộp thuế có rủi ro cao cần
kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế qua thực tế quản lý *(theo danh sách đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Lãnh đạo Phòng/Tổ và
các bộ phận liên quan, công chức được giao nhiệm vụ kiểm tra tại trụ sở cơ quan
thuế có trách nhiệm triển khai công tác kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế theo quy
định./.

Nơi nhận:

- Các công chức kiểm tra có tên
trong danh sách tại Điều 1;

- ...

- Lưu: VT;

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THUẾ QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA QUYẾT ĐỊNH

PHỤ LỤC

**PHÊ DUYỆT DANH SÁCH VÀ PHÂN CÔNG CÔNG CHỨC KIỂM TRA
NGƯỜI NỘP THUẾ CÓ RỦI RO CAO QUA THỰC TẾ QUẢN LÝ**

STT	TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ	MST	TÊN CÔNG CHỨC ĐƯỢC PHÂN CÔNG KIỂM TRA	PHÒNG/TỔ CÔNG TÁC	KỶ KIỂM TRA	LOẠI HỒ SƠ THUẾ KIỂM TRA
1						
2						

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

Kỳ thuế: tháng (quý)....năm

- Người nộp thuế:
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Thuế GTGT:

2. Thuế TNCN:

Thuế khác (cán bộ thuế tự ghi):

II. NHẬN XÉT HỒ SƠ THUẾ

1. Phần ứng dụng hỗ trợ

.....
.....

2. Phần ứng dụng không hỗ trợ

.....
.....

III. KIẾN NGHỊ

.....
.....
..... /.

..., ngày ... tháng ... năm 202...
LÃNH ĐẠO BỘ PHẬN KIỂM TRA TẠI CÔNG CHỨC ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ
TRỤ SỞ CƠ QUAN THUẾ KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên) (ký và ghi rõ họ tên)

Chu

Mẫu số: 04/QTKT-CN

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày
14/8/2026 của Cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc hoãn thời gian giải trình bổ sung thông tin tài liệu

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) thông báo đến...(người nộp thuế).....

Mã số thuế:

Địa chỉ:.....

Theo đề nghị tại văn bản.... ngày.... của (tên người nộp thuế)..... về việc hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế. Về vấn đề này, (Tên cơ quan thuế ra thông báo) có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

(Tên cơ quan thuế ra thông báo) chấp nhận hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế đến hết ngày tháng ... năm

Hoặc: Không chấp nhận hoãn thời gian giải trình, bổ sung thông tin tài liệu tại trụ sở cơ quan thuế theo đề nghị của người nộp thuế.

Đề nghị (tên người nộp thuế) thực hiện giải trình, bổ sung thông tin tài liệu theo các nội dung đã yêu cầu tại Thông báo số ... trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tháng... năm....

Nếu có vướng mắc, đề nghị (tên người nộp thuế) liên hệ với cơ quan thuế theo số điện thoại: địa chỉ:

(Tên cơ quan thuế ban hành thông báo) thông báo để (tên người nộp thuế).... được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT;....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số: 01/QTKT-MC

(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT
ngày 14/8/2026 của Cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Xác nhận đã nhận, hiểu và chấp hành quyết định kiểm tra áp dụng phương
thức giao dịch điện tử**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn
thi hành;*

*Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của(2) về
việc tại (1) Địa chỉ: Mã số thuế:*

Hôm nay, hồi giờ..... ngày tháng năm

Chúng tôi gồm:

I. Đoàn kiểm tra thuế:

đoàn;
- Ông (bà)..... - Chức vụ..... - Trưởng
viên;
- Ông (bà)..... - Chức vụ..... - Thành

II. Người nộp thuế (hoặc đại diện hợp pháp của người nộp thuế):

Ông (bà):

CMND/hộ chiếu số:

Chức vụ: đại diện cho

Ông (bà):

CMND/hộ chiếu số:

Chức vụ:

Người nộp thuế (hoặc đại diện hợp pháp người nộp thuế) đã nhận, hiểu và
đồng ý chấp hành Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của ... (tên cơ
quan ra quyết định) ... về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế đối với
...(tên người nộp thuế)..., mã số thuế tại trụ sở ...*Tên CQT/Tên
NNT...* áp dụng phương thức giao dịch điện tử.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có tên trên biên bản đồng ý về nội
dung biên bản, không có ý kiến gì khác hoặc có ý kiến bổ sung khác (nếu có) như
sau: /.

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Ghi rõ họ tên; chức vụ và ký điện tử)

ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ghi rõ họ tên và ký điện tử)

(1) Tên đơn vị được kiểm tra

(2) Tên cơ quan thuế ra quyết định kiểm tra

Ghi chú: Người có ý kiến khác phải tự ghi ý kiến của mình vào biên bản, nêu rõ lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên.

TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Công khai dự thảo biên bản kiểm tra
bằng phương thức giao dịch điện tử**

- Căn cứ Quyết định số..... ngày ... tháng ... năm ... của về việc
kiểm tra tại.....

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tratừ ngày ... đến ngày ... (ngày)

Chúng tôi gồm:

I. ĐOÀN KIỂM TRA THUẾ:

- Ông (bà)..... - Chức vụ.....- Trưởng đoàn;
- Ông (bà)..... - Chức vụ.....- Thành viên;
- Ông (bà)..... - Chức vụ.....- Thành viên;
- Ông (bà)..... - Chức vụ.....-

**II. NGƯỜI NỘP THUẾ (hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI
NỘP THUẾ):**

- Ông (bà):
- Chức vụ: đại diện cho
- Ông (bà):
- Chức vụ:.....

Nội dung:

Đoàn kiểm tra tiến hành công khai dự thảo Biên bản kiểm tra áp dụng
phương thức giao dịch điện tử giữa Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số.....
ngày ... tháng ... năm ... của(tên cơ quan ra quyết định) ... và ...(tên người nộp
thuế)....

Sau khi đọc lại biên bản, những người có tên trên biên bản đồng ý về nội
dung biên bản, không có ý kiến gì khác hoặc có ý kiến bổ sung khác (nếu có) như
sau:/.

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Ghi rõ họ tên; chức vụ và ký điện tử)

THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ghi rõ họ tên và ký điện tử)



TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ

Mẫu số: 03/QTKT-MC
(Kèm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT
ngày 14/8/2026 của Cục Thuế)

BÁO CÁO TỔNG HỢP
Kết quả kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở Cơ quan Thuế
Từ thángđến tháng

STT	Chỉ tiêu	Tổng số hồ sơ kỳ trước chuyển sang	Kế hoạch đầu năm/t háng	Tổng số NNT đã kiểm tra	Tổng số HS đã KT	Hs chấp nhận	Hs chờ giải trình	Hs điều chỉnh	Hs ấn định	Hs đề nghị kiểm tra tại DN	Tổng số tiền thuế		Án định	Tổng số thuế truy thu	Giảm khấu trừ	Tăng khấu trừ	Giảm lỗ	Tăng lỗ	Số tiền thuế được miễn		Số tiền phạt	Tiền nộp chậm
											Tăng	Giảm							Tăng	Giảm		
A	Kế hoạch đầu năm (TPR đầu năm)																					
I	Thuế tính A/Thuế cơ sở A																					
...																						
B	Phát sinh trong năm từ phân tích rủi ro từ khai																					
I	Thuế tính A/Thuế cơ sở A																					
....																						
C	Phát sinh trong năm đột xuất																					
I	Thuế tính A/Thuế cơ sở A																					
....																						
D	Phát sinh trong năm từ hồ sơ quyết toán																					
	Tổng cộng																					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



[illegible]

NOTES ON CONTRIBUTORS

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP ĐẠI HỌC NĂM 2010

Om

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN CƠ QUAN THUẾ

Mẫu số: 05/QTKT-MC
(Nằm theo Quyết định số 1161/QĐ-CT
ngày 14/8/2026 của Cục Thuế)

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra hoàn thuế
Tháng ... năm ...

STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ THUẾ	TÊN DOANH NGHIỆP	TRƯỜNG HỢP HOÀN THUẾ (ghi chi tiết đến một hàng)	SỐ TIỀN ĐỀ NGHỊ HOÀN	SỐ TIỀN HOÀN TRẢ NNT	SỐ THUẾ CHUYÊN KHẨU TRÚ KÝ SAU	SỐ THUẾ KHÔNG ĐƯỢC KHẨU TRÚ	SỐ QUYẾT ĐỊNH HOÀN TRẢ	NGÀY QUYẾT ĐỊNH	SỐ TIỀN TRUY HOÀN	SỐ TIỀN PHẠT	TIỀN CHẠM NỢP	ĐÃ NỢP	CHI TIẾT HÀNH VI VI PHẠM	GHI CHÚ
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
I	KIỂM TRA TRƯỚC HOÀN															
	Cộng tháng (... DN)															
	Cộng lũy kế từ đầu năm (... DN)															
II	CÁC TRƯỜNG HỢP KIỂM TRA SAU HOÀN (...DN)															
1	Kiểm tra sau hoàn theo nguyên tắc rủi ro cao (trong vòng 1 năm kể từ ngày có quyết định hoàn thuế)															
	Cộng tháng															
	Cộng lũy kế từ đầu năm (... DN)															
2	Kiểm tra hoàn thuế trong kỳ đối với các hồ sơ đã hoàn thuế của các kỳ trước (Kiểm tra hoàn trong vòng 5 năm theo Luật QL.T)															
	Cộng tháng															
	Cộng lũy kế từ đầu năm (... DN)															
	Cộng tháng (=I+II) (...DN)															
III	CỘNG LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM (=I+II)(... DN)															

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

ck

TÊN CƠ QUAN THUẾ
TÊN ĐƠN VỊ GIAO HỒ SƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Giao, nhận hồ sơ, tài liệu cuộc kiểm tra theo Quyết định số

Hôm nay, vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....; tại.....(1).

Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Đoàn kiểm tra.....

Ông (Bà)..... Chức vụ:.....

Ông (Bà)..... Chức vụ:.....

2. Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, tài liệu.....

Ông (Bà)..... Chức vụ:.....

Ông (Bà)..... Chức vụ:.....

Đã tiến hành giao, nhận hồ sơ, tài liệu cuộc kiểm tra theo Quyết định số

.....

Hồ sơ gồm có.....trang, gồm các tài liệu sau:

.....(2).

Việc giao nhận hoàn thành vào lúc ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Biên bản giao, nhận hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

(Ký và ghi rõ họ tên)

(1) Địa điểm giao nhận hồ sơ, tài liệu

(2) Tên loại tài liệu, số lượng tài liệu được giao nhận

